

Finishes by event for the field of THE PLAYERS Championship																									
Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
An, Byeong Hun	In	-	T13	T41	-	T41	-	-	-	-	-	-	-	T20	-	-	-	T45	T36	T10	7	7	1	84	
Ancer, Abraham	In	-	T5	T73	-	-	T4	T21	-	-	T29	T18	CUT	CUT	-	T44	-	T39	-	CUT	11	8	2	50	
Aphibarnrat, Kiradech	In	-	T33	-	-	T4	-	-	-	-	-	-	CUT	T33	-	CUT	-	T3	CUT	T23	8	5	2	48	
Armour, Ryan	In	-	T33	T29	T54	-	-	T21	T15	-	T22	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T12	CUT	12	7	0	74	
Baddeley, Aaron	In	T4	-	-	CUT	-	-	-	T59	-	-	T18	-	CUT	CUT	T49	T2	-	-	T17	9	6	2	61	
Berger, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	CUT	CUT	-	-	T2	-	-	T36	CUT	6	3	1	100
Bjerregaard, Lucas	In	-	-	-	-	T69	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	69	T12	-	3	3	0	---	
Blaum, Ryan	In	T33	-	-	T20	-	74	CUT	T4	-	T64	73	T70	CUT	-	CUT	T55	-	T78	T17	13	10	1	73	
Bozzelli, Dominic	In	CUT	-	-	-	-	T41	T48	T11	-	T33	5	CUT	-	T61	-	T25	-	-	CUT	10	7	1	72	
Bradley, Keegan	In	-	T19	-	-	6	-	-	-	T27	T29	-	T35	T67	-	T51	-	T10	-	T46	9	9	2	58	
Brown, Scott	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T68	T32	-	T33	CUT	T9	-	CUT	T37	T10	-	T20	CUT	12	7	2	90	
Burgoon, Bronson	In	T53	T2	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T59	CUT	10	3	1	80	
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T50	T3	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	T22	T25	-	T19	-	T3	7	7	2	28	
Cantlay, Patrick	In	T17	-	-	-	T7	2	-	-	-	-	T9	CUT	-	-	T15	-	T6	-	-	7	6	4	18	
Casey, Paul	In	-	T13	T18	-	T16	-	-	-	T16	CUT	-	-	-	2	T25	-	T3	-	-	8	7	2	16	
Cauley, Bud	In	T46	-	-	-	-	T10	T29	CUT	-	-	CUT	T13	T26	-	CUT	-	-	T12	CUT	10	6	1	70	
Cejka, Alex	In	-	-	-	T54	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T40	CUT	CUT	CUT	T51	-	-	DQ	-	10	3	0	207	
Champ, Cameron	In	T25	-	-	1	-	T28	T10	6	T11	T73	-	CUT	T67	T28	CUT	-	-	-	CUT	12	9	3	19	
Cink, Stewart	In	-	T13	T70	-	-	-	-	CUT	-	T20	-	CUT	T50	-	-	-	-	T75	CUT	8	5	0	140	
Clark, Wyndham	In	T33	-	-	T54	-	T57	CUT	T65	-	CUT	T18	T35	-	T61	-	T10	-	T7	-	11	9	2	81	
Connors, Corey	In	CUT	-	-	2	-	CUT	CUT	T23	-	T3	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	10	3	2	55	
Cook, Austin	In	-	T13	T41	-	-	CUT	-	T11	-	-	-	-	CUT	T61	-	-	-	T75	CUT	8	5	0	122	
Dahmen, Joel	In	T46	26	T29	-	-	T69	T41	T37	-	T22	-	T9	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	12	8	1	88	
Day, Jason	In	-	-	T5	-	T11	-	-	-	13	-	-	T5	-	T4	-	-	-	-	W/D	6	5	3	33	
DeChambeau, Bryson	In	-	-	-	-	-	1	-	-	7	T10	-	-	-	-	T15	-	T56	-	T46	6	6	3	14	
Dufner, Jason	In	CUT	T43	T55	-	-	CUT	T21	CUT	-	T73	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T75	CUT	11	5	0	176	
Duncan, Tyler	In	T69	-	-	CUT	-	CUT	T38	T74	-	T57	T51	CUT	CUT	T22	CUT	T62	-	T71	-	13	8	0	165	
English, Harris	In	T66	-	-	T39	-	T36	T68	T46	-	T22	T51	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T12	68	12	9	0	116	
Finau, Tony	In	-	-	-	-	2	T36	T16	-	-	-	-	T13	CUT	T38	T15	-	T25	-	-	8	7	1	24	
Fitzpatrick, Matthew	In	-	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T27	-	2	4	3	1	---	
Fleetwood, Tommy	In	-	-	-	-	T7	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T45	T28	-	T19	-	5	5	2	59	
Fowler, Rickie	In	-	-	-	-	-	T4	T16	-	-	-	-	-	T66	1	-	-	-	T36	T2	T40	7	7	3	7
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	CUT	T6	CUT	-	-	-	-	-	-	T14	T37	-	-	T9	6	4	2	71	
Garcia, Sergio	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T37	-	-	T9	-	3	3	2	95	
Garnett, Brice	In	-	T39	T41	-	-	CUT	5	T37	T19	T33	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	12	6	1	83	
Gay, Brian	In	-	T69	T61	-	-	T51	T41	T23	-	T22	CUT	-	T55	T7	T60	-	-	T20	CUT	12	10	1	77	
Glover, Lucas	In	T17	-	-	T14	-	T7	-	T11	-	-	T12	-	CUT	T7	-	-	-	T4	T10	9	8	4	22	
Gooch, Talor	In	-	-	-	T14	-	-	-	CUT	-	CUT	4	T3	CUT	CUT	-	-	-	T20	-	8	4	2	46	
Grace, Branden	In	-	T50	T48	-	T41	-	-	-	-	-	-	CUT	2	T28	CUT	-	T33	-	-	8	6	1	43	
Grillo, Emiliano	In	T41	T2	T55	-	T14	-	15	-	-	T22	-	T52	T33	-	-	-	T58	CUT	-	10	9	1	39	
Hadley, Chesson	In	CUT	T2	T73	-	-	T7	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T20	CUT	-	-	-	T20	T17	11	6	2	38	
Hadwin, Adam	In	CUT	-	T10	-	T30	-	T10	-	-	T57	T2	-	T44	T18	75	-	-	-	T33	10	9	3	29	
Harkins, Brandon	In	74	-	-	CUT	-	T10	T65	CUT	-	T51	CUT	CUT	T26	T28	CUT	-	-	CUT	-	12	6	1	125	
Harman, Brian	In	-	-	T36	-	72	-	T68	T32	-	CUT	CUT	CUT	T39	-	T51	-	-	CUT	CUT	11	6	0	170	
Hatton, Tyrrell	In	-	-	T14	-	T22	-	-	-	-	-	-	-	T15	-	CUT	-	T19	-	T29	6	5	0	79	
Henley, Russell	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T29	CUT	-	66	CUT	-	T15	CUT	T44	-	-	T20	-	10	5	0	129	
Hoffman, Charley	In	-	-	T48	-	T43	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T20	T61	CUT	-	-	-	CUT	9	4	0	171	
Hoge, Tom	In	T17	T63	-	CUT	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	CUT	CUT	T44	CUT	CUT	T55	-	CUT	-	14	5	0	163	
Holmes, J.B.	In	9	T13	T23	-	-	-	T48	-	-	-	-	CUT	T26	CUT	1	-	-	-	CUT	9	6	2	15	
Horschel, Billy	In	-	T33	T67	-	T11	-	T21	-	T25	-	-	8	T39	-	-	-	T45	T16	T50	10	10	1	52	
Hossler, Beau	In	CUT	T30	T18	-	-	T23	CUT	-	-	-	CUT	T57	T39	CUT	T15	-	-	-	T58	11	7	0	98	

Players	Sts	Tournaments																			# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
		Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational				
Howell III, Charles	In	-	T5	T61	-	-	-	CUT	1	T14	T8	T34	T20	-	-	6	-	T14	-	T15	11	10	4	3
Huh, John	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T70	T25	T70	CUT	CUT	-	-	T59	-	12	4	0	189
Im, Sungjae	In	T4	-	T41	CUT	-	T15	CUT	T37	-	T16	T12	T52	T7	CUT	CUT	-	-	T51	T3	14	10	3	26
Johnson, Dustin	In	-	-	-	-	T30	-	-	-	T4	-	-	-	-	-	T45	T9	-	1	-	5	5	3	10
Johnson, Zach	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T7	-	CUT	T28	-	T39	-	-	-	-	T59	T40	7	5	1	118
Kang, Sung	In	T83	-	T29	-	-	CUT	T29	CUT	-	T10	-	T20	CUT	T14	T64	-	-	T51	T6	12	9	2	60
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	67	T33	4	3	0	201
Kim, Michael	In	T3	62	T6	-	-	CUT	-	CUT	T32	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	12	4	0	195
Kim, Si Woo	In	-	T10	T23	-	-	T15	T26	-	-	CUT	T40	T29	CUT	T4	3	-	-	-	CUT	11	8	3	25
Kirk, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T41	T48	T46	-	CUT	CUT	CUT	T50	-	-	CUT	-	CUT	T15	12	5	0	156
Kisner, Kevin	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T7	-	T69	T57	-	T26	T28	-	-	T27	-	T23	8	7	1	85
Kizzire, Patton	In	-	-	T23	-	67	-	T55	T15	T8	T13	CUT	-	CUT	-	-	-	T27	CUT	-	10	7	1	66
Knox, Russell	In	CUT	-	-	-	68	-	-	-	-	T43	T18	T43	T10	T14	-	-	T39	T51	-	9	8	1	87
Kodaira, Satoshi	In	-	T43	-	-	T37	T41	-	-	T32	CUT	-	CUT	72	-	CUT	-	T51	CUT	-	10	6	0	162
Koepka, Brooks	In	-	-	1	-	T16	-	-	-	24	-	-	-	-	-	-	-	T27	T2	CUT	6	5	2	8
Kokrak, Jason	In	-	T43	T67	-	-	T66	-	-	-	-	T18	T20	T20	-	T37	-	-	T9	T10	9	9	2	62
Kraft, Kelly	In	CUT	T33	-	-	-	T66	T38	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	11	4	1	144
Kuchar, Matt	In	-	-	-	-	-	T57	1	-	T19	1	-	-	T4	T22	T28	-	50	-	-	8	8	3	2
Lahiri, Anirban	In	CUT	T63	-	-	-	CUT	T10	-	-	T43	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T59	T69	9	5	1	159
Laird, Martin	In	T46	-	-	T7	-	T28	CUT	-	-	-	CUT	T43	T26	T61	CUT	-	-	-	CUT	10	6	1	135
Landry, Andrew	In	T66	-	-	-	-	-	CUT	T59	T22	CUT	T28	-	T60	-	CUT	-	-	CUT	CUT	10	5	0	161
Langley, Scott	In	CUT	-	-	T63	-	CUT	T29	T23	-	T43	T12	CUT	-	6	T37	-	-	CUT	CUT	12	7	1	69
Lee, Danny	In	T10	T33	-	-	-	T41	2	-	-	71	-	CUT	T44	-	CUT	-	-	T36	CUT	10	7	2	37
Leishman, Marc	In	-	1	T18	-	-	-	-	-	T4	T3	-	T43	-	-	T4	-	T62	-	T23	8	8	4	5
Li, Haotong	In	-	-	-	-	T11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T19	-	CUT	3	2	0	---
List, Luke	In	T4	-	-	-	-	-	CUT	T4	-	-	CUT	T40	CUT	-	T15	-	-	CUT	T10	9	5	3	49
Long, Adam	In	T63	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	1	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T10	11	3	2	21
Lowry, Shane	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T62	-	CUT	3	1	0	227
Matsuyama, Hideki	In	-	-	T18	-	T30	-	-	-	-	T51	-	T3	T15	-	T9	-	T19	-	T33	8	8	2	36
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	T7	-	T15	T41	T46	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	-	-	CUT	-	10	5	1	126
McIlroy, Rory	In	-	-	-	-	T54	-	-	-	T4	-	-	T5	-	-	T4	-	2	-	T6	6	6	5	11
Merritt, Troy	In	T4	T54	-	-	-	T57	-	T23	T16	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	6	5	1	92
Mickelson, Phil	In	T17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T2	-	CUT	1	T37	-	T39	-	CUT	7	5	2	9
Mitchell, Keith	In	-	T22	T14	-	-	-	T65	CUT	-	-	T16	-	CUT	73	CUT	CUT	-	1	T6	11	7	2	12
Molinari, Francesco	In	-	-	-	-	T43	-	-	-	T27	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	1	4	4	1	20
Moore, Ryan	In	T2	T66	T61	-	-	T36	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T28	-	-	-	T33	9	6	1	57
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T65	-	T57	T34	T25	T15	T22	-	-	-	T51	-	10	7	0	111
Murray, Grayson	In	T41	-	-	W/D	-	CUT	W/D	-	-	-	CUT	T62	59	CUT	CUT	-	-	T68	-	10	4	0	204
Na, Kevin	In	-	T19	T52	-	T54	CUT	-	-	DNS	-	-	-	T60	-	T33	-	T36	-	CUT	9	6	0	148
Noren, Alex	In	-	-	T18	-	T18	-	-	-	-	-	-	CUT	T44	-	-	-	T62	CUT	-	6	4	0	138
Olesen, Thorbjørn	In	-	-	-	-	T7	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T45	-	CUT	3	2	1	---
Oosthuizen, Louis	In	-	T5	T29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T25	-	CUT	5	3	1	108
Palmer, Ryan	In	-	T33	T3	-	-	T7	-	-	-	-	CUT	T13	T60	CUT	-	-	-	T4	-	8	6	3	35
Pan, Cheng Tsung	In	-	T30	T23	-	T22	-	T16	CUT	T30	-	T51	T66	T60	-	T44	-	-	CUT	CUT	11	8	0	99
Pepperell, Eddie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T67	-	57	2	2	0	---
Piercy, Scott	In	CUT	T27	T5	-	-	T10	T6	-	T19	T33	T57	-	T20	T10	-	-	-	CUT	T54	12	10	4	30
Poston, J.T.	In	T46	-	-	T54	-	CUT	T21	CUT	-	T20	T7	T40	T26	-	T28	-	-	T36	T66	12	10	1	64
Potter, Jr., Ted	In	CUT	T54	T14	-	-	-	T46	T27	T13	-	-	-	CUT	CUT	T64	-	-	-	CUT	10	6	0	106
Poulter, Ian	In	-	-	T10	-	21	-	-	-	18	T33	-	-	-	-	-	-	T3	-	T23	6	6	2	45
Power, Seamus	In	CUT	-	-	19	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T64	-	-	CUT	-	11	2	0	198
Putnam, Andrew	In	-	T50	T29	-	T4	-	-	-	T14	2	T34	-	CUT	T38	CUT	-	-	-	-	9	7	2	23
Rahm, Jon	In	-	-	-	-	T22	-	-	-	T8	-	-	T5	T10	-	T9	-	T45	-	-	7	7	5	32

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Reavie, Chez	In	T33	T43	T7	-	T35	-	T26	-	-	T3	T28	-	T4	T38	CUT	-	T65	-	-	11	10	3	31
Reed, Patrick	In	-	-	-	-	T7	-	-	-	T25	T13	-	T13	-	T22	-	-	T14	-	T50	7	7	1	54
Rodgers, Patrick	In	T25	-	-	T14	-	T41	CUT	2	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T15	-	-	T30	T46	12	7	1	34
Rose, Justin	In	-	-	-	-	3	-	-	-	-	-	T34	1	-	-	-	-	-	-	T63	4	4	2	13
Ryder, Sam	In	T4	T43	-	-	-	3	54	CUT	-	CUT	T40	T43	T60	-	T56	-	-	-	T33	11	9	2	47
Sabbatini, Rory	In	-	-	-	T20	-	CUT	T55	-	-	T33	T57	T70	CUT	CUT	-	-	-	T36	-	9	6	0	168
Saunders, Sam	In	T78	-	-	T26	-	-	W/D	T59	-	T33	CUT	CUT	-	T38	CUT	-	-	T36	T63	11	7	0	166
Schauffele, Xander	In	-	25	T48	-	1	-	-	-	1	-	-	T25	T10	-	T15	-	T14	-	-	8	8	3	1
Schniederjans, Ollie	In	CUT	74	-	-	-	T57	CUT	T74	-	CUT	72	CUT	T33	-	CUT	T49	-	CUT	CUT	13	6	0	193
Schwartzel, Charl	In	-	-	T70	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	W/D	T6	-	T16	-	7	3	1	141
Scott, Adam	In	-	-	T10	-	T18	-	-	-	-	CUT	-	2	-	T61	T7	-	-	CUT	-	7	5	3	27
Simpson, Webb	In	-	-	-	-	-	T15	-	3	T8	-	-	-	T20	-	-	-	T39	T36	-	6	6	2	42
Singh, Vijay	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	6	CUT	4	1	1	151
Smith, Cameron	In	-	T22	T7	-	T54	-	-	-	-	T22	-	T9	T15	-	T49	-	T6	CUT	-	9	8	3	41
Snedeker, Brandt	In	T2	T66	T36	-	T30	-	-	-	T22	T16	-	T62	T55	CUT	-	-	-	-	T50	10	9	1	40
Spaun, J.J.	In	T41	T72	T10	-	-	T15	T3	T37	-	-	T51	CUT	T50	CUT	CUT	-	-	-	T63	12	9	2	56
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	T55	CUT	-	-	CUT	-	T35	-	T45	T51	-	T54	-	-	7	5	0	182
Stallings, Scott	In	-	T75	-	T39	-	T69	-	CUT	-	-	CUT	T43	CUT	3	CUT	-	-	T40	10	6	1	76	
Stanley, Kyle	In	-	T13	66	-	T22	-	-	-	-	T22	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T58	CUT	CUT	10	5	0	120
Steele, Brendan	In	T53	T54	T14	-	-	CUT	-	-	-	-	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T17	10	5	0	136
Stenson, Henrik	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T54	-	T17	2	2	0	179
Streelman, Kevin	In	T25	-	-	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	-	T34	CUT	T50	T7	CUT	-	-	T71	T58	12	7	1	109
Stuard, Brian	In	T53	T39	T52	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T40	-	T55	T45	T60	-	-	T20	-	13	9	1	97
Taylor, Nick	In	T53	-	-	T26	-	T36	CUT	-	-	CUT	T40	T43	CUT	T28	T33	-	-	T30	-	11	8	0	123
Taylor, Vaughn	In	T78	-	-	T26	-	T57	T26	CUT	-	CUT	T7	-	CUT	CUT	T9	-	-	T59	CUT	12	7	2	82
Thomas, Justin	In	-	T5	T36	-	-	-	-	-	3	T16	-	-	3	-	2	-	9	T30	-	8	8	5	6
Thompson, Michael	In	T17	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T69	T9	T13	-	T10	T7	-	-	T16	CUT	9	7	3	44
Trainer, Martin	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T73	CUT	-	-	T28	-	1	-	CUT	T66	11	5	1	53
Tway, Kevin	In	1	T27	T52	-	-	T23	-	-	T11	CUT	-	T43	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	10	6	1	17
Uihlein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	11	6	1	124
Vарner III, Harold	In	T14	-	-	CUT	-	T15	T6	T23	-	-	T18	CUT	T10	-	CUT	-	-	T51	CUT	11	7	2	51
Vegas, Jhonattan	In	T53	-	-	CUT	-	T28	T38	-	-	-	69	CUT	T10	-	CUT	-	-	T16	T23	10	7	1	91
Walker, Jimmy	In	-	T39	T29	-	-	-	-	-	-	T51	-	CUT	T44	CUT	74	-	-	CUT	T58	9	6	0	173
Wallace, Matt	In	-	-	-	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T33	T20	T6	4	4	1	---
Watney, Nick	In	CUT	T19	T48	-	-	T28	-	T23	-	-	T51	T72	T39	CUT	-	-	-	T51	-	10	8	0	117
Watson, Bubba	In	-	-	-	-	-	-	-	-	31	CUT	-	-	T4	-	T15	-	T27	-	T17	6	5	1	65
Werenski, Richy	In	T33	-	-	T61	-	T23	T3	T15	-	-	CUT	CUT	T60	CUT	-	-	-	T78	CUT	11	7	1	63
Willett, Danny	In	CUT	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T25	-	-	T33	-	T27	-	CUT	7	4	0	132
Wise, Aaron	In	-	-	-	-	-	T15	T10	-	T27	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T19	-	8	5	1	89
Woodland, Gary	In	-	T5	2	-	-	T10	T41	-	2	80	-	T9	T7	-	-	-	T17	T36	-	10	10	6	4
Woods, Tiger	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T20	-	-	T15	-	T10	-	-	3	3	1	107